

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2019/HNGĐ-ST
Ngày 19 tháng 9 năm 2019
"V/v tranh chấp Hôn nhân và
gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- *T phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chung

2. Ông Phùng Văn Thông

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 169/2019/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mai L, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 137, đường H, phường C, T phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 10 tháng 4 năm 2019 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn - anh Nguyễn Trung Đ trình bày.

Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Mai L ngày 17/10/2014, có được tìm hiểu trong thời gian ngắn, tự nguyện đăng ký kết hôn tại

UBND xã Lý N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Cưới xong chị L về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh. Tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên hay va chạm nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2018 cho đến nay, trong thời gian ly thân thì anh và chị L không quan tâm, chăm sóc hay giúp đỡ gì nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị L.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, công nợ, đất canh tác và công sức: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - chị Nguyễn Thị Mai L vắng mặt nhưng trong đơn xin giải quyết vắng mặt đề ngày 18 tháng 7 năm 2019, chị L trình bày: Chị được biết hiện nay anh Nguyễn Trung Đ có đơn xin ly hôn chị tại Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường. Do điều kiện kinh tế khó khăn, hiện nay chị đang làm ở công ty A nên không xin nghỉ được do đó chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết vắng mặt chị. Quan điểm của chị như sau: Về tình cảm chị đồng ý ly hôn với anh Đ. Về con chung không có. Về tài sản, công nợ không có.

Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã cung cấp: Ngày 17 tháng 10 năm 2014, UBND xã L làm thủ tục đăng ký kết hôn cho anh Nguyễn Trung Đ và chị Nguyễn Thị Mai L. Cưới xong, chị L về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh Đ. Tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chúng tôi được biết là do quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không tin tưởng nhau nên thường xuyên cãi nhau. Tháng 6/2018, mâu thuẫn căng thẳng, chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng anh chị sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh Đ xin ly hôn chị L, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Anh Đ và chị L không có con chung. Về tài sản, công nợ: Anh Đ và chị L có tài sản gì chung, nợ nần ai hay cho ai vay mượn tài sản gì chúng tôi không biết. Chị Nguyễn Thị Mai L đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi vợ chồng mâu thuẫn, chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Hòa Bình, nhưng cho đến nay chị L chưa làm thủ tục cắt chuyển khẩu khỏi địa phương và cũng không khai báo tạm vắng, tạm trú.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày quan điểm như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi xét xử thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, quá trình điều tra, thu thập chứng cứ tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành thời hạn xét xử đúng quy định. Tại phiên tòa, việc khai mạc phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục tranh tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn chị L của anh Đ. Về tài sản, công nợ, công sức các bên đương sự đều không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mai L đã có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

[2] Về quan hệ Hôn nhân và gia đình giữa anh Nguyễn Trung Đ và chị Nguyễn Thị Mai L thấy rằng:

Cuộc hôn nhân giữa anh Nguyễn Trung Đ và chị Nguyễn Thị Mai L là cuộc hôn nhân tiến bộ và hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện của các bên nên cũng có một thời gian chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, vợ chồng không tin tưởng nhau nên thường xuyên cãi nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 06/2018 cho đến nay. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh Đ và chị L đã đến mức căng thẳng, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Việc anh Đ xin ly hôn chị L là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh Đ và chị L đều thừa nhận vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Do anh Đ và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho anh Nguyễn Trung Đ được ly hôn chị Nguyễn Thị Mai L

Về án phí: Anh Nguyễn Trung Đ phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0002257 ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Anh Đ đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã L - VT - VP;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Trường Sơn

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Văn Thông Nguyễn Văn Chung

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã Lý N - VT - VP;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Sơn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;

TÒA

- Chi cục THADS huyện VT;

- UBND thị trấn Thổ Tang - VT - VP;

- Các đương sự;

- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Trường Sơn

